

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ NĂM
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 08-12-2022

V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM – TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Vàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lâm Văn Tùng

Bà Trần Thị Mỹ Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Thạch Thị Diễm Trinh, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

Trong ngày 08 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 58/2022/TLST – HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2022 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 193/2022/QĐXXST – HNGĐ ngày 28/11/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Tuyết Hương, sinh năm 1975 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm 1, phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Ông Lê Minh Dương, sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm 1, phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1/ Theo đơn khởi kiện lập ngày 04/9/2022 nguyên đơn bà Trần Thị Tuyết Hương trình bày như sau:

Vào ngày 01/8/2007 bà và ông Lê Minh Dương tự nguyện chung sống với nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Ngã Năm, huyện Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng (nay là Ủy ban nhân dân Phường 1, thị xã Ngã Năm), tỉnh Sóc Trăng.

Quá trình chung sống vợ chồng bà có hai con chung tên Lê Minh Trung, sinh ngày 18/02/2017 và Lê Minh Thu, sinh ngày 18/02/2017, hiện nay hai cháu đang sống chung với bà. Vợ chồng bà không có tài sản chung, không có nợ chung.

Thời gian đầu vợ chồng bà chung sống với nhau rất vui vẻ và hạnh phúc, nhưng thời gian về sau vào khoảng tháng 4/2022 thì vợ chồng bà phát sinh nhiều bất đồng quan điểm trong lối sống, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã với nhau, nhưng không ai biết. Hiện nay vợ chồng bà cảm thấy cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, nên vợ chồng bà muốn trả tự do cho nhau.

Theo đơn kiện ngày 04/9/2022 bà Hương yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm giải quyết những vấn đề sau:

Về hôn nhân: Bà Hương yêu cầu được ly hôn với ông Lê Minh Dương.

Về con chung: Bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Lê Minh Trung, sinh ngày 18/02/2017 và Lê Minh Thư, sinh ngày 18/02/2017. Bà yêu cầu ông Dương phải cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng/02 con cho đến khi cháu Trung và cháu Thư đủ tuổi trưởng thành là 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung, nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng: Không yêu cầu xem xét giải quyết

Ngoài ra, bà Hương xin được vắng mặt tham gia mỗi khi Tòa án triệu tập.

2/ Theo đơn yêu cầu v/v không tiến hành mở phiên họp hòa giải và xin xét xử vắng mặt của bị đơn ông Lê Minh Dương, ông Dương trình bày như sau:

Ông biết việc bà Trần Thị Tuyết Hương nộp đơn khởi kiện ông đến Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm để yêu cầu ly hôn với ông. Và ông cũng thống nhất nội dung trình bày của bà Hương trong đơn kiện về quan hệ hôn nhân, con chung, không tài sản chung và nợ chung. Ông và bà Hương đã thỏa thuận được với nhau về các nội dung sau đây: Về hôn nhân thì ông cũng đồng ý ly hôn với bà Trần Thị Tuyết Hương; Về con chung thì ông và bà Hương có hai con chung là Lê Minh Trung, sinh ngày 18/02/2017 và Lê Minh Thư, sinh ngày 18/02/2017, ông đồng ý cho bà Hương được trực tiếp nuôi dưỡng hai con đồng thời ông đồng ý cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi cháu Trung và cháu Thư đủ tuổi trưởng thành là 18 tuổi. Về tài sản chung và nợ chung không có nên ông không có yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng thì ông không có yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Do hiện nay ông bận đi làm ăn xa nên không có thời gian tham gia mỗi khi Tòa án triệu tập. Vì vậy, ông có đơn này yêu cầu tòa án xem xét và giải quyết cho ông vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, xét xử. Ông cam kết không khiếu nại gì về sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn bà Trần Thị Tuyết Hương và bị đơn ông Lê Minh Dương vắng mặt nhưng đều có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Do đó Hội

đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ngày 01/8/2007 bà Trần Thị Tuyết Hương và ông Lê Minh Đương là những người có đầy đủ điều kiện kết hôn, ông bà tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Ngã Năm, huyện Ngã Năm (nay là Ủy ban nhân dân phường 1, thị xã Ngã Năm), tỉnh Sóc Trăng và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn. Do vậy quan hệ hôn nhân giữa bà Hương và ông Đương là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Trong cuộc sống chung vợ chồng, bà Hương cho rằng đã phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong lối sống, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã với nhau. Còn ông Đương sau khi nhận được thông báo thụ lý vụ án của Tòa án cũng đã làm đơn trình bày thống nhất ly hôn với bà Hương, xin được vắng mặt tại các phiên họp, xét xử. Xét thấy, nền tảng của mối quan hệ hôn nhân vững chắc là việc vợ chồng yêu thương nhau, quan tâm, chăm sóc nhau, tin tưởng và tôn trọng lẫn nhau. Trong cuộc sống vợ chồng của bà Hương và ông Đương đã không còn sự quan tâm dành cho nhau, tình cảm vợ chồng đã rạn nứt, ông bà đều thừa nhận cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, không còn gắn bó yêu thương với nhau để cùng nhau chăm sóc con chung thể hiện là khi nộp đơn vào tòa thì bà Hương xin vắng mặt tham gia, ông Đương khi nhận được thông báo của tòa cũng thống nhất ly hôn và xin vắng mặt khi Tòa án mời. Ông bà không còn muốn đến Tòa án tham dự phiên họp, phiên tòa để hàn gắn mối quan hệ hôn nhân. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Hương. Cho bà Hương được ly hôn với ông Đương.

[3] Về con chung: bà Trần Thị Tuyết Hương và ông Lê Minh Đương có hai con chung là cháu Lê Minh Trung, sinh ngày 18/02/2017 và Lê Minh Thư, sinh ngày 18/02/2017, theo đơn kiện thể hiện hai cháu Trung và Thư đang sống chung với mẹ ruột là bà Hương. Bà Hương có yêu cầu nuôi hai con chung, ông Đương cũng thống nhất giao hai con chung cho bà Hương trực tiếp nuôi dưỡng. Cho nên để đảm bảo ổn định cuộc sống của các cháu, đảm bảo môi trường phát triển bình thường của các cháu. Hội đồng xét xử ghi nhận ý kiến của bà Hương và ông Đương về con chung giao cho bà Hương nuôi dưỡng hai con chung của ông bà đến trưởng thành, đủ 18 (*mười tám*) tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Lê Minh Đương, không ai được quyền ngăn cản hoặc cản trở ông Đương thực hiện hợp pháp quyền này.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Bà Hương có nêu trong đơn kiện là yêu cầu ông Đương cấp dưỡng nuôi hai con chung là cháu Trung và cháu Thư đến đủ 18 tuổi, yêu cầu mức cấp dưỡng mỗi tháng là 3.000.000 đồng/hai con và ông Đương cũng thống nhất mức cấp dưỡng hàng tháng cho bà Hương nuôi con theo yêu cầu của bà Hương. Tại khoản 2 Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con*”. Nên việc bà Hương yêu cầu cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định

của pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận. Mức cấp dưỡng ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự là 3.000.000 đồng/tháng/hai cháu và để dễ thi hành án về sau, Hội đồng xét xử nêu rõ mỗi cháu sẽ được cấp dưỡng số tiền là 1.500.000 đồng, cấp dưỡng hàng tháng, thời gian bắt đầu cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 08/12/2022 đến khi cháu Trung và cháu Thư đủ 18 tuổi.

[4] Về tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn: Các đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Án phí sơ thẩm: Căn cứ điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 của Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Trần Thị Tuyết Hương phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm số tiền 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng. Như vậy, bà Hương đã thực hiện xong phần án phí. Còn ông Lê Minh Đương phải chịu án phí cấp dưỡng số tiền 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 266; Điều 271, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; khoản 2 Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 của Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Tuyên xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Tuyết Hương.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Tuyết Hương được ly hôn với ông Lê Minh Đương.

2/ Về con chung: Giao hai cháu Lê Minh Trung, sinh ngày 18/02/2017 và Lê Minh Thư, sinh ngày 18/02/2017 cho bà Trần Thị Tuyết Hương chăm sóc, nuôi dưỡng đến đủ 18 (mười tám) tuổi. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Lê Minh Đương, không ai được quyền ngăn cản hay cản trở.

3/ Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Buộc ông Lê Minh Đương cấp dưỡng nuôi hai cháu Lê Minh Trung, sinh ngày 18/02/2017 và Lê Minh Thư, sinh ngày 18/02/2017, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 08/12/2022 (ngày tuyên án sơ thẩm) đến khi cháu Trung và cháu Thư đủ 18 (mười tám) tuổi, số tiền cấp dưỡng định kỳ

hàng tháng cho hai cháu là 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Cụ thể, cấp dưỡng cho mỗi cháu là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

4/ Về tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn: Các đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

5/ Về án phí sơ thẩm:

+ Bà Trần Thị Tuyết Hương phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002736 ngày 31/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm. Như vậy, bà Trần Thị Tuyết Hương đã thực hiện xong phần án phí.

+ Ông Lê Minh Đương phải chịu án phí cấp dưỡng số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

6/ Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đương sự cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Ngã Năm;
- CCTHADS thị xã Ngã Năm;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- UBND Phường 1, TXNN;
- Lưu VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký và đóng dấu**

Đặng Thị Vàng